

Số: 46 /KH-VKSTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Để đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 623), VKSND tối cao ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 623 trong ngành Kiểm sát nhân dân như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành các yêu cầu của Ủy ban thường vụ Quốc hội giao trong Nghị quyết số 623, tiếp tục phát huy các ưu điểm, chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được đoàn giám sát đánh giá nhận xét và chỉ ra tại báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 báo cáo việc thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.2. Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của Lãnh đạo, cán bộ, công chức ngành Kiểm sát trong việc thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, nâng cao tính chuyên nghiệp bảo đảm thực hiện nghiêm, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

2. Yêu cầu

2.1. Việc triển khai thực hiện phải đồng bộ, thống nhất ở tất cả các cấp kiểm sát.

2.2. Xác định trách nhiệm và phân công cụ thể, rõ ràng nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp dưới.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRÁCH NHIỆM VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Về việc quán triệt thực hiện Nghị quyết

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND các cấp quán triệt đầy đủ, sâu sắc toàn văn Nghị quyết 623 (đặc biệt là 4 nội

dung liên quan đến nhiệm vụ của ngành Kiểm sát tại khoản 4, Điều 2 của Nghị quyết) tới toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị; tổ chức thực hiện nghiêm đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; xác định đây là một nhiệm vụ chính trị, thường xuyên lâu dài.

Phân công thực hiện: Vụ 12 VKSND tối cao chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Về việc hoàn thiện pháp luật

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tư pháp Trung ương xây dựng Kế hoạch tiến hành rà soát một số Thông tư liên tịch về công tác phối hợp trong việc thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự¹, Bộ luật Tố tụng hình sự², Luật Tố tụng hành chính³; về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm⁴... trên cơ sở đó đề xuất cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành, thực hiện chức năng kiểm sát của cơ quan kiểm sát và tháo gỡ vướng mắc trên thực tiễn.

Phân công thực hiện: Vụ 14 VKSND tối cao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong ngành thực hiện.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và các năm tiếp theo.

3. Về việc thực hiện nhiệm vụ theo chức năng

3.1. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tư pháp; đặc biệt, cần triệt để áp dụng các phương thức kiểm sát theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện hiệu quả việc kiểm sát giải quyết khiếu nại tố cáo trong lĩnh vực tố tụng dân sự, tố tụng hành chính. Nâng cao chất lượng kiểm tra quyết định giải quyết khiếu nại của VKSND đã có hiệu lực pháp luật; khi phát hiện có sai phạm cần kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, tổng kết, rút kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các công tác này của ngành Kiểm sát.

3.2. Tăng cường công tác hướng dẫn, Thông báo rút kinh nghiệm, tập huấn của VKSND cấp trên đối với VKSND cấp dưới nhằm thực hiện tốt, hiệu

¹ Thông tư liên tịch 02/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của VKSND tối cao, TAND tối cao quy định phối hợp giữa VKSND và TAND trong việc thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

² Thông tư liên tịch số 02/2018/TTLT-VKSTC-TATC-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT ngày 05/9/2018, quy định việc phối hợp thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về khiếu nại, tố cáo;

³ Thông tư liên tịch 03/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của VKSND tối cao, TAND tối cao quy định phối hợp giữa VKSND và TAND trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính;

⁴ Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNNPTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 và Thông tư liên tịch số: 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 9/11/2021 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn, VKSND tối cao Thông tư liên tịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNNPTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

quả chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp, đặc biệt là công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tổ tụng dân sự, tổ tụng hành chính.

Phân công thực hiện: Vụ 12 VKSND tối cao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và các năm tiếp theo.

4. Về trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị

4.1 Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (nói chung) và trong hoạt động tư pháp (nói riêng). Chỉ đạo VKSND cấp tỉnh và cấp huyện nghiên cứu xây dựng quy chế phối hợp tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân ở địa phương.

4.2. Thực hiện tiếp công dân theo quy định của pháp luật, gắn với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4.3. Ban hành văn bản giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định và chỉ đạo giám sát thi hành nghiêm túc các quyết định này.

4.4. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 623.

Phân công thực hiện: Vụ 12 VKSND tối cao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh thực hiện.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Về đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất

5.1. Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo có phẩm chất đạo đức, trình độ nghiệp vụ có khả năng giải thích, hướng dẫn, thuyết phục để công dân chấp hành đúng quy định của pháp luật; Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ này.

5.2. Ưu tiên, sắp xếp, bố trí phòng tiếp công dân riêng biệt, khang trang, thuận tiện, có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác này; đáp ứng yêu cầu “thân thiện, an toàn”.

5.3. Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý đơn trong ngành Kiểm sát, tiến tới liên thông với các cơ quan tư pháp và các Bộ, Ngành liên quan.

Phân công thực hiện: Vụ 15 VKSND tối cao chủ trì nội dung 5.1; Vụ 12 chủ trì, phối hợp Cục 3 VKSND tối cao và Viện trưởng VKSND các cấp triển khai thực hiện nội dung 5.2; Vụ 12 chủ trì, phối hợp Văn phòng VKSND tối cao; Cục 2 và các đơn vị có liên quan thuộc VKSND tối cao; Viện trưởng VKSND các cấp triển khai thực hiện nội dung nội dung 5.3.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và các năm tiếp theo.



I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch này, trên cơ sở nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND các cấp được phân công nhiệm vụ theo kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng thời hạn.

2. Giao Vụ 12 chủ trì, phối hợp với Văn phòng VKSND tối cao theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị chủ động liên hệ với Vụ 12 để nghiên cứu, tổng hợp báo cáo lãnh đạo VKSND tối cao xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND (để b/c);
- Ban dân nguyện UBND (để theo dõi);
- Lãnh đạo VKSNDTC;
- Các đơn vị trực thuộc VKSNDTC;
- VKSND cấp cao 1, 2, 3;
- VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu VT, V12.

186 -

VIỆN TRƯỞNG



Lê Minh Trí